

Số: 2706/2014/QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 04 tháng 12 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc Ban hành Quy chế xét, tôn vinh danh hiệu
“Doanh nghiệp tiêu biểu” và “Doanh nhân tiêu biểu”
thành phố Hải Phòng**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14/6/2005 và 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng; Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 51/2010/QĐ-TTg ngày 28/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy chế quản lý tổ chức xét tôn vinh danh hiệu và trao giải thưởng cho doanh nhân và doanh nghiệp; Thông tư số 01/2012/TT-BNV ngày 16/01/2012 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Quyết định số 51/2010/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ;

Xét đề nghị của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 2058/TTr-SNV ngày 14/10/2013 và Báo cáo thẩm định số 18/BCTĐ-STP ngày 13/5/2013 của Sở Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế xét, tôn vinh danh hiệu “Doanh nghiệp tiêu biểu” và “Doanh nhân tiêu biểu” thành phố Hải Phòng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 473/QĐ-UB ngày 17/12/2005 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy chế “Doanh nhân trẻ đất Cảng” và Quyết định số 2378/2007/QĐ-UBND ngày 29/11/2007 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành quy chế xét chọn danh hiệu “Doanh nghiệp tiêu biểu”, “Giám đốc Doanh nghiệp tiêu biểu”.

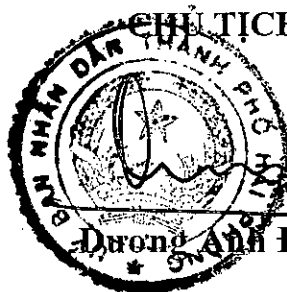
Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ngành có liên quan, các thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thành phố, Giám đốc các doanh nghiệp có liên quan và Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Hội đồng TĐ-KT TW;
- Bộ Nội vụ; Ban TĐ-KT TW;
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- TTTU, TT HĐND TP;
- Đoàn ĐB Quốc hội HP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Như điều 3;
- Sở Nội vụ;
- Sở Tư pháp;
- VCCI Hải Phòng;
- Liên minh các HTX và DN Hải Phòng;
- C PVP;
- Các phòng CV;
- Công báo thành phố;
- Lưu: VT, BTĐKT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

CHỦ TỊCH



Dương Anh Điền

QUY CHẾ

**Xét, tôn vinh danh hiệu “Doanh nghiệp tiêu biểu”
và “Doanh nhân tiêu biểu” thành phố Hải Phòng**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2706/2014/QĐ-UBND
ngày 04 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)*

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về việc xét, tôn vinh doanh nghiệp và doanh nhân tiêu biểu ở thành phố Hải Phòng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam; có thời gian hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn thành phố từ 5 năm trở lên.

2. Cá nhân là người Việt Nam, người nước ngoài giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc, Giám đốc có quá trình điều hành quản lý doanh nghiệp trên địa bàn thành phố liên tục từ 3 năm trở lên.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Danh hiệu “Doanh nghiệp tiêu biểu” thành phố Hải Phòng là hình thức tôn vinh đối với doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, đang hoạt động theo pháp luật Việt Nam trên địa bàn thành phố; có thành tích tiêu biểu, hoàn thành xuất sắc toàn diện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, đóng góp vào sự nghiệp phát triển kinh tế xã hội của thành phố và góp phần nâng cao đời sống người lao động.

2. Danh hiệu “Doanh nhân tiêu biểu” thành phố Hải Phòng là hình thức tôn vinh đối với người lãnh đạo, điều hành doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, đang hoạt động theo pháp luật Việt Nam trên địa bàn thành phố; có thành tích tiêu biểu xuất sắc trên mọi hoạt động liên quan đến xây dựng, phát

triển doanh nghiệp, đóng góp vào sự nghiệp phát triển kinh tế xã hội của thành phố và góp phần nâng cao đời sống người lao động.

3. Mức lương cơ sở là mức lương do Chính phủ quy định được áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

Điều 4. Điều kiện chung để đăng ký xét, tôn vinh

1. Đối với danh hiệu “Doanh nghiệp tiêu biểu”:

Các doanh nghiệp được tham gia xét, tôn vinh danh hiệu “Doanh nghiệp tiêu biểu” phải đảm bảo các điều kiện sau:

a) Chấp hành tốt các quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của doanh nghiệp;

b) Tổ chức sản xuất kinh doanh ổn định, hiệu quả, bền vững, có tốc độ tăng trưởng hàng năm đối với các chỉ tiêu cơ bản sau: Giá trị sản xuất, doanh thu sản xuất-kinh doanh-dịch vụ, nộp ngân sách, lợi nhuận và bảo toàn vốn, thu nhập bình quân của người lao động;

c) Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ về tài chính, thuế, các khoản thu khác của ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật và hàng năm có mức nộp ngân sách từ 5 tỷ đồng trở lên (trừ khoản nộp tiền cấp quyền sử dụng đất và thuế xuất nhập khẩu);

d) Đảm bảo đời sống, việc làm ổn định và có mức thu nhập bình quân người lao động từ 4 lần mức lương cơ sở trở lên;

đ) Doanh nghiệp được tặng danh hiệu thi đua hoặc hình thức Bằng khen cấp Bộ, ngành, thành phố trở lên trong 2 năm liên kế tính xét, tôn vinh;

e) Tổ chức Đảng đạt danh hiệu “trong sạch vững mạnh” (nếu có); tổ chức công đoàn, đoàn thanh niên đạt vững mạnh (nếu có);

h) Doanh nghiệp tiêu biểu cho xu thế phát triển của từng thời kỳ: Thực hiện tốt chủ đề hành động hàng năm của thành phố; đổi mới chiến lược kinh doanh; tái cơ cấu kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng, chiến lược phát triển kinh tế xanh, bền vững; đầu tư đổi mới thiết bị hiện đại, áp dụng công nghệ sạch, thân thiện với môi trường và tiết kiệm tài nguyên.

2. Đối với danh hiệu “Doanh nhân tiêu biểu”.

a) Doanh nghiệp do doanh nhân quản lý, điều hành đạt danh hiệu “Doanh nghiệp tiêu biểu” mới xét “Doanh nhân tiêu biểu”;

b) Doanh nhân được tặng danh hiệu thi đua hoặc hình thức khen thưởng cấp Bộ, ngành, thành phố trở lên trong 2 năm liền kề tính xét, tôn vinh; đạt danh hiệu Đảng viên đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (nếu là đảng viên);

c) Bản thân luôn gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước;

d) Năng động sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm trong quản lý và điều hành doanh nghiệp; tạo môi trường thuận lợi, khuyến khích đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp;

đ) Có uy tín và ảnh hưởng tích cực trong doanh nghiệp, là nòng cốt đoàn kết trong tập thể lãnh đạo doanh nghiệp; tham gia tích cực, có uy tín trong các hoạt động của cộng đồng doanh nghiệp.

Điều 5. Không được xét, tôn vinh danh hiệu “Doanh nghiệp tiêu biểu” và “Doanh nhân tiêu biểu” khi vi phạm một trong các nội dung sau:

1. Không đảm bảo các điều kiện quy định tại Điều 4 Quy chế này.

2. Hồ sơ không trung thực để tham dự xét, tôn vinh.

3. Vi phạm các quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của doanh nghiệp.

4. Tạm dừng xét, tôn vinh doanh nghiệp, doanh nhân đối với những trường hợp có xảy ra đình công, lãn công không phù hợp với pháp luật, đơn thư, tố cáo, nội bộ mất đoàn kết.

5. Không tham gia công tác xã hội, từ thiện.

Điều 6. Nguyên tắc xét, tôn vinh danh hiệu “Doanh nghiệp tiêu biểu” và “Doanh nhân tiêu biểu”

1. Việc xét, tôn vinh danh hiệu không phân biệt đối xử giữa các loại hình doanh nghiệp; không hạn chế số lượng, đối tượng tham dự.

2. Việc xét, tôn vinh danh hiệu doanh nghiệp, doanh nhân tiêu biểu đảm bảo nguyên tắc dân chủ, chính xác, công khai, công bằng và đảm bảo tính tiêu

biểu trên cơ sở tự nguyện của doanh nghiệp, doanh nhân; tuân thủ các quy định của Quy chế này và quy định của pháp luật có liên quan.

3. Trong năm đề nghị xét, tôn vinh danh hiệu “Doanh nhân tiêu biểu” mỗi doanh nghiệp đề xuất 01 doanh nhân.

Điều 7. Thời gian tổ chức xét, tôn vinh danh hiệu “Doanh nghiệp tiêu biểu” và “Doanh nhân tiêu biểu”

1. Danh hiệu “Doanh nghiệp tiêu biểu”, “Doanh nhân tiêu biểu” thành phố Hải Phòng được tổ chức hai năm xét một lần. Mỗi lần xét, tôn vinh không quá 10 doanh nghiệp và 10 doanh nhân tiêu biểu.

2. Tổ chức tôn vinh danh hiệu "Doanh nghiệp tiêu biểu" và "Doanh nhân tiêu biểu" vào dịp kỷ niệm ngày Doanh nhân Việt Nam 13/10 của năm xét hoặc lồng ghép vào ngày lễ kỷ niệm của đất nước, thành phố.

Thời gian tổ chức xét, tôn vinh bắt đầu từ năm 2015.

Chương II

TIÊU CHUẨN XÉT, TÔN VINH DANH HIỆU “DOANH NGHIỆP TIÊU BIỂU” VÀ “DOANH NHÂN TIÊU BIỂU”

Điều 8. Tiêu chí cụ thể và thang điểm xét, tôn vinh đối với danh hiệu “Doanh nghiệp tiêu biểu”

Điểm xét, tôn vinh là điểm trung bình của 02 năm liền kề tính đến thời điểm đề nghị đối với từng tiêu chí, theo 4 nhóm tiêu chí với tổng điểm tối đa 100 điểm. Cụ thể như sau:

1. Nhóm đánh giá hiệu quả sản xuất kinh doanh: gồm 04 tiêu chí, tối đa 35 điểm

a) Doanh thu: Doanh thu tăng trưởng so với năm tài chính trước liền kề (tối đa 8 điểm).

- Tăng từ 10% đến dưới 20%: 4 điểm

- Tăng từ 20% đến dưới 30%: 8 điểm.

Tăng 30% trở lên tính điểm thưởng.

b) Nộp ngân sách: Hoàn thành nghĩa vụ nộp ngân sách (trừ khoản nộp tiền cấp quyền sử dụng đất và thuế xuất nhập khẩu) theo đúng quy định của pháp

luật về thuế và chế độ hạch toán; có mức độ tăng so với năm tài chính trước liền kề (tối đa 10 điểm).

- Tăng từ 2% đến dưới 20%: Đạt tương ứng từ 1 điểm đến 10 điểm (tăng 2% tương ứng với 1 điểm).

Tăng 20% trở lên tính điểm thưởng.

c) Lợi nhuận và bảo toàn vốn, có mức độ tăng so với năm tài chính trước liền kề (tối đa 10 điểm).

- Tăng từ 2% đến dưới 20%: Đạt tương ứng từ 1 điểm đến 10 điểm (tăng 2% tương ứng với 1 điểm).

Tăng 20% trở lên tính điểm thưởng.

d) Thu nhập bình quân của người lao động trong năm, tính theo lương đóng bảo hiểm xã hội (tối đa 7 điểm)

- Từ 5 đến dưới 7 lần mức lương cơ sở/người/tháng: 3 điểm

- Từ 7 đến dưới 10 lần mức lương cơ sở/người/tháng: 5 điểm

- Từ 10 lần mức lương cơ sở/người/tháng trở lên: 7 điểm

2. Nhóm đánh giá khoa học công nghệ gắn với tái cơ cấu kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng, tăng trưởng xanh, phát triển bền vững, thân thiện với môi trường: gồm 03 tiêu chí, tối đa 27 điểm

a) Khoa học công nghệ (tối đa 06 điểm)

- Áp dụng tiêu chuẩn tiên tiến, thực hiện các quy chuẩn quốc gia; thực hiện các quy định về đo lường: 2 điểm

- Xây dựng, công bố mức tiêu chuẩn về suất tiêu hao nhiên liệu, lộ trình loại bỏ các công nghệ cũ, lạc hậu tiêu tốn nhiên liệu ra khỏi hệ thống sản xuất và sử dụng năng lượng: 2 điểm

- Đầu tư đổi mới và nâng cao trình độ công nghệ, áp dụng quy trình quản lý, vận hành tiên tiến đảm bảo sử dụng tiết kiệm tài nguyên: 2 điểm

b) Giải thưởng, thành tích đạt được (tối đa 14 điểm)

- Đạt giải thưởng về chất lượng, áp dụng các tiêu chuẩn về chất lượng: 5 điểm

+ Giải thưởng cấp Bộ, ngành, thành phố: 3 điểm

+ Giải thưởng cấp Nhà nước: 5 điểm

- Thành tích về các bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích, đăng ký bảo hộ kiểu dáng công nghiệp, nhãn hiệu hàng hóa: 5 điểm

- Giải thưởng sáng tạo, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật: 4 điểm

+ Sáng kiến, cải tiến kỹ thuật cấp thành phố, bộ, ngành: 2 điểm

+ Sáng kiến, cải tiến kỹ thuật cấp Nhà nước: 4 điểm

c) Môi trường (tối đa 7 điểm)

Có cam kết bảo vệ môi trường và Báo cáo đánh giá tác động môi trường được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; sử dụng tiết kiệm và hiệu quả tài nguyên; thực hiện đầy đủ các quy định về bảo vệ môi trường của Nhà nước được Sở Tài nguyên và Môi trường đánh giá xếp loại:

- Khá: 5 điểm

- Tốt: 7 điểm

3. Nhóm đánh giá việc làm, phúc lợi xã hội và quốc phòng an ninh (gồm 05 tiêu chí) tối đa 18 điểm

a) Ký thoả ước lao động tập thể, thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách theo quy định của pháp luật đối với người lao động (tối đa 6 điểm).

- Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp: 2 điểm

- Đoàn phí công đoàn: 2 điểm

- Thực hiện nâng lương, nâng bậc cho người lao động: 1 điểm

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động theo quy định: 1 điểm

b) Triển khai thực hiện văn hóa doanh nghiệp: Được công nhận là cơ quan, doanh nghiệp văn hóa (tối đa 2 điểm).

Thực hiện tốt và có hiệu quả hướng dẫn văn hóa doanh nghiệp của Liên đoàn Lao động thành phố, vận dụng xây dựng tiêu chí văn hóa của doanh nghiệp và ban hành được hệ thống văn bản nội bộ triển khai có hiệu quả thực hiện văn hóa doanh nghiệp: 1 điểm

c) Tham gia hoạt động xã hội từ thiện tính bình quân đóng góp của một người lao động, không tính từ quỹ lương của người lao động (tối đa 2 điểm)

- Bình quân mỗi lao động đóng góp ủng hộ từ 1 đến dưới 2 lần mức lương cơ sở/người/năm: 1 điểm

- Bình quân mỗi lao động đóng góp ủng hộ từ 2 lần mức lương cơ sở/người/năm trở lên: 2 điểm

d) Đảm bảo việc làm và có số lao động tăng so với cùng kỳ (tối đa 5 điểm)

- Tỷ lệ số lao động tăng từ 2% đến dưới 10%: 3 điểm

- Tỷ lệ số lao động tăng từ 10% đến dưới 20%: 4 điểm

- Tỷ lệ số lao động tăng từ 20% trở lên: 5 điểm

đ) Công tác quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội và phòng cháy, chữa cháy: tối đa 3 điểm

- Thực hiện khá: 2 điểm

- Thực hiện tốt: 3 điểm

4. Điểm thưởng: 04 tiêu chí tối đa 20 điểm

a) Điểm thưởng xuất khẩu: Giá trị kim ngạch xuất khẩu có mức độ tăng so với năm tài chính trước liền kề (tối đa 3 điểm)

- Tăng từ 5% đến dưới 10%: 1 điểm

- Tăng từ 10% đến dưới 20%: 2 điểm

- Tăng từ 20% trở lên: 3 điểm

b) Doanh nghiệp được bình chọn là 1 trong số 500 doanh nghiệp tiêu biểu của cả nước (tối đa 5 điểm)

- Được bình chọn trong top 500 doanh nghiệp tiêu biểu: 2 điểm

- Được bình chọn trong top 200 doanh nghiệp tiêu biểu: 3 điểm

- Được bình chọn trong top 100 doanh nghiệp tiêu biểu: 5 điểm

c) Sử dụng và đảm bảo việc làm cho người lao động: 3 điểm

- Từ 500 đến dưới 1.000 lao động: 2 điểm

- Trên 1.000 lao động: 3 điểm

d) Nhóm chỉ tiêu đánh giá hiệu quả sản xuất kinh doanh có tốc độ tăng cao so với năm tài chính trước liền kề (tối đa 9 điểm)

- Doanh thu tăng trên 30%: 3 điểm

- Nộp ngân sách tăng trên 20%: 3 điểm

- Lợi nhuận và bảo toàn vốn tăng trên 20%: 3 điểm.

Điểm tối đa của 16 tiêu chí là 100 điểm. Thành phố chọn những doanh nghiệp có từ 60 điểm trở lên (theo thứ tự từ cao xuống thấp) và đạt tối thiểu 2/3 số phiếu tín nhiệm, suy tôn của các thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thành phố để xét, tôn vinh không quá 10 doanh nghiệp tiêu biểu xuất sắc, nổi trội nhất, có uy tín và có tính lan tỏa rộng rãi trong thành phố và cả nước.

Trường hợp doanh nghiệp có thành tích đặc biệt xuất sắc hoặc có sáng kiến, sáng chế được ứng dụng mang lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong thành phố và đất nước, đề nghị báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xét đặc cách, tôn vinh danh hiệu.

Điều 9. Tiêu chí cụ thể và thang điểm xét, tôn vinh đối với danh hiệu “Doanh nhân tiêu biểu”, gồm 04 nhóm tiêu chí với tổng điểm tối đa là 100 điểm. Cụ thể như sau:

1. Tuân thủ kỷ luật, đoàn kết nội bộ, văn hóa doanh nghiệp (tối đa 20 điểm):

a) Có phẩm chất đạo đức tốt, thực hiện tốt các chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của cơ quan và nơi cư trú (có xác nhận của đơn vị và nơi cư trú): 10 điểm.

b) Quản lý doanh nghiệp đoàn kết, không gây ra hoặc bị khiếu nại, kiện cáo nội bộ: 10 điểm;

2. Có sáng kiến cải tiến, biện pháp quản lý hoặc ứng dụng công nghệ mới góp phần nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp (tối đa 30 điểm):

a) Sáng kiến, biện pháp do Hội đồng Khoa học, sáng kiến của doanh nghiệp công nhận: 10 điểm;

b) Sáng kiến, biện pháp do Hội đồng Khoa học cấp thành phố, bộ, ngành công nhận: 20 điểm;

c) Sáng kiến, sáng tạo, đề tài nghiên cứu khoa học cấp Nhà nước: 30 điểm;

3. Thu hút đầu tư, tìm kiếm được khách hàng mới hoặc tạo được cơ hội kinh doanh mới, có sản phẩm mới, độc đáo, góp phần làm tăng quy mô sản xuất, tăng doanh thu, tăng lợi nhuận và tạo thêm nhiều công ăn việc làm ổn định cho người lao động trong doanh nghiệp (tối đa 20 điểm).

4. Cá nhân trực tiếp tham gia hoạt động xã hội từ thiện (tối đa 30 điểm):
Tiêu chí này được tính bình quân trong 2 năm:

- a) Ủng hộ từ 5 lần đến dưới 10 lần mức lương cơ sở/năm: 10 điểm
- b) Ủng hộ từ 10 lần đến dưới 15 lần mức lương cơ sở/năm: 15 điểm
- c) Ủng hộ từ 15 lần đến dưới 20 lần mức lương cơ sở/năm: 20 điểm
- d) Ủng hộ từ 20 lần đến dưới 25 lần mức lương cơ sở/năm: 25 điểm
- đ) Ủng hộ từ 25 lần mức lương cơ sở/năm trở lên: 30 điểm

Thành phố chọn những doanh nhân có từ 70 điểm trở lên (theo thứ tự từ cao xuống thấp) và đạt tối thiểu 2/3 số phiếu tín nhiệm, suy tôn của các thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thành phố để xét tôn vinh không quá 10 doanh nhân tiêu biểu xuất sắc nhất, có uy tín, có sức thuyết phục và lan tỏa rộng rãi trong thành phố và cả nước.

Trường hợp doanh nhân có thành tích đặc biệt xuất sắc hoặc có sáng kiến, sáng chế được ứng dụng mang lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong thành phố và đất nước, đề nghị báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xét đặc cách, tôn vinh danh hiệu.

Chương III

QUYỀN LỢI, TRÁCH NHIỆM CỦA DOANH NGHIỆP, DOANH NHÂN

Điều 10. Quyền lợi và trách nhiệm của các doanh nghiệp, doanh nhân được tặng danh hiệu doanh nghiệp, doanh nhân tiêu biểu thành phố Hải Phòng

1. Quyền lợi:

a) Doanh nghiệp đạt danh hiệu “Doanh nghiệp tiêu biểu” thành phố Hải Phòng được tặng Cúp doanh nghiệp tiêu biểu, Cờ thi đua xuất sắc của Ủy ban nhân dân thành phố và tiền thưởng kèm theo bằng 40 lần mức lương cơ sở;

b) Doanh nhân được tặng danh hiệu “Doanh nhân tiêu biểu” thành phố Hải Phòng được tặng Cúp doanh nhân tiêu biểu, Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố và tiền thưởng kèm theo bằng 10 lần mức lương cơ sở;

c) Doanh nghiệp, doanh nhân tiêu biểu được biểu dương trên các phương tiện thông tin đại chúng của thành phố; được sử dụng danh hiệu để phục vụ quảng bá thương hiệu, sản phẩm, xây dựng hình ảnh của doanh nghiệp;

d) Được chọn tham gia đăng ký xét, tôn vinh danh hiệu Doanh nghiệp, Doanh nhân Việt Nam tiêu biểu;

2. Trách nhiệm:

a) Sử dụng danh hiệu đúng mục đích;

b) Tuyên truyền, phổ biến các bài học kinh nghiệm, giữ gìn và phát huy thành tích đã đạt được.

Điều 11. Kinh phí thực hiện

Kinh phí tổ chức xét, trao tặng hiện vật và tiền thưởng kèm theo danh hiệu “Doanh nghiệp tiêu biểu”, “Doanh nhân tiêu biểu” thành phố Hải Phòng được trích từ quỹ thi đua, khen thưởng của thành phố.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Trách nhiệm thi hành

1. Trách nhiệm của các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan.

a) Xem xét, giới thiệu những doanh nghiệp, doanh nhân thuộc quyền quản lý nhà nước được giao trên địa bàn thành phố đảm bảo các tiêu chuẩn, điều kiện theo Quy chế, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố (qua Ban Thi đua - Khen thưởng tổng hợp).

b) Hướng dẫn, giúp đỡ các doanh nghiệp hoàn thiện hồ sơ để tham gia xét chọn. Tham gia xem xét và bình chọn cùng Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thành phố.

c) Các ngành quản lý nhà nước liên quan có trách nhiệm cho ý kiến kịp thời khi Ban Thi đua - Khen thưởng gửi văn bản xin ý kiến về việc chấp hành luật pháp thuộc lĩnh vực mình quản lý đối với các doanh nghiệp, doanh nhân, cụ thể:

- Cục Thuế thành phố xác nhận số nộp ngân sách và ý thức chấp hành pháp luật thuế; xác nhận số liệu về doanh thu, lợi nhuận (nếu có).
- Bảo hiểm xã hội thành phố cho ý kiến về chấp hành quy định của pháp luật về Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp.
- Liên đoàn Lao động thành phố cho ý kiến về chấp hành Luật Công đoàn, thực hiện văn hóa của các doanh nghiệp.
- Thanh tra thành phố cho ý kiến về ý thức chấp hành pháp luật.
- Cục Hải quan thành phố cho ý kiến về việc chấp hành chính sách pháp luật về thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.
- Công an thành phố cho ý kiến về việc chấp hành pháp luật, công tác an ninh trật tự, an toàn xã hội.
- Sở Tài nguyên và Môi trường cho ý kiến về chấp hành Luật Bảo vệ Môi trường và Luật Đất đai và các luật có liên quan.
- Sở Lao động Thương binh và Xã hội cho ý kiến về ý thức chấp hành quy định của pháp luật về an toàn vệ sinh lao động; đăng ký, thực hiện thỏa ước lao động tập thể; đình công, ngừng việc tập thể; thu nhập của người lao động; sử dụng lao động trong doanh nghiệp.
- Sở Y tế cho ý kiến về điều kiện đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm đối với các cơ sở chế biến.
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cho ý kiến về chấp hành Luật Đê điều và các luật có liên quan.
- Sở Xây dựng cho ý kiến về chấp hành quy định của pháp luật về công tác quy hoạch, xây dựng.
- Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy cho ý kiến về chấp hành quy định của pháp luật về phòng, chống cháy nổ.
- Sở Khoa học và Công nghệ cho ý kiến về việc xây dựng, áp dụng về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; nghiên cứu ứng dụng khoa học và công nghệ, đổi mới và nâng cao trình độ công nghệ; sáng kiến cải tiến kỹ thuật và sở hữu trí tuệ.
- Sở Kế hoạch và Đầu tư cho ý kiến về chấp hành các hoạt động sản xuất kinh doanh theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

- Ủy ban nhân dân quận, huyện nơi doanh nghiệp có trụ sở cho ý kiến về việc thực hiện công tác an ninh quốc phòng, chấp hành chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

- Sở Tài chính cho ý kiến về bảo toàn vốn, đồng thời phối hợp với Ban Thi đua - Khen thưởng, Kho bạc Nhà nước thành phố kịp thời cấp kinh phí tổ chức xét, tôn vinh, tặng phẩm và tiền thưởng kèm theo danh hiệu “Doanh nghiệp tiêu biểu”, “Doanh nhân tiêu biểu” thành phố Hải Phòng.

2. Ban Thi đua - Khen thưởng (Sở Nội vụ) là cơ quan thường trực, tham mưu giúp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thành phố hướng dẫn quy trình, thủ tục hồ sơ xét, tôn vinh danh hiệu doanh nghiệp, doanh nhân theo từng năm tổ chức; kiểm tra, tổng hợp hồ sơ, hoàn thiện thủ tục trình Ủy ban nhân dân thành phố theo quy trình xét duyệt khen thưởng của thành phố.

Điều 13. Xử lý vi phạm

1. Trường hợp phát hiện doanh nghiệp, doanh nhân kê khai gian dối thành tích, làm giả hồ sơ, xác nhận không đúng thành tích trong xét, tặng danh hiệu sẽ bị hủy bỏ quyết định, thu hồi hiện vật, tiền thưởng đã nhận.

2. Tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm trong xét, đề nghị tặng danh hiệu doanh nghiệp, doanh nhân tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật và không được tham gia xét, tôn vinh cũng như các hình thức khen thưởng khác của thành phố trong thời gian 5 năm kể từ ngày bị phát hiện.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát hiện những điểm chưa phù hợp, cần sửa đổi, bổ sung, đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về Ban Thi đua - Khen thưởng (Sở Nội vụ) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét điều chỉnh cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
CHỦ TỊCH**

